

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-HCC
V/v triển khai thực hiện nội dung
theo Báo cáo số 116/BC-BTP ngày
02/3/2026 của Bộ Tư pháp về cải
cách thủ tục hành chính

An Giang, ngày tháng 3 năm 2026

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Báo cáo số 116/BC-BTP ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tư pháp về tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tháng 02 năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 3 năm 2026; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Quán triệt, thực hiện nghiêm việc khai thác, tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính

1.1. Tổ chức quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, nhất là công chức, viên chức trực tiếp tiếp nhận, thẩm định, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, thực hiện nghiêm việc chủ động khai thác, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, dữ liệu đã được số hóa, dữ liệu đã được tích hợp, chia sẻ từ ứng dụng định danh điện tử quốc gia VNeID và các hệ thống thông tin đã được kết nối, chia sẻ theo quy định.

1.2. Tuyệt đối không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, giấy tờ, tài liệu đã có trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc giấy tờ đã được tích hợp trên VNeID.

1.3. Trường hợp thông tin, dữ liệu chưa đầy đủ, sai lệch hoặc chưa được cập nhật, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải chủ động phối hợp với cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu và cơ quan có liên quan để kiểm tra, xác minh, xử lý kịp thời; không để phát sinh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung giấy tờ trái quy định.

1.4. Tiếp tục thực hiện các nội dung được giao tại Công văn số 794/UBND-HCC ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ để giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

2. Rà soát, công bố, công khai danh mục thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu điện tử

2.1. Giao thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh khẩn trương rà soát toàn bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết; xác định cụ thể các thành phần hồ sơ, thông tin, giấy tờ đã có thể khai thác từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc dữ liệu tích hợp trên VNeID để thay thế việc tổ chức, cá nhân phải nộp, xuất trình; lập biểu rà soát, tổng hợp, đề xuất theo Phụ lục II kèm theo Công văn này và gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đúng thời hạn quy định. Thời hạn hoàn thành rà soát, gửi kết quả về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: **trước ngày 25 tháng 3 năm 2026.**

2.2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, thẩm tra, tổng hợp nội dung do các sở, ban, ngành tỉnh gửi đến; xác định danh mục đủ điều kiện để tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; đồng thời theo dõi, tổng hợp các nội dung chưa đủ điều kiện công bố để tiếp tục xử lý, hoàn thiện.

2.3. Việc công khai phải kèm theo hướng dẫn đầy đủ, cụ thể, bảo đảm rõ ràng, dễ tiếp cận, dễ theo dõi, dễ giám sát.

3. Rà soát, hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử và tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

3.1. Các sở, ban, ngành tỉnh căn cứ kết quả rà soát tại Mục 2 Công văn này để cập nhật, chuẩn hóa quy trình nội bộ, quy trình điện tử, biểu mẫu, thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo hướng:

a) Cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ đã được thay thế bằng dữ liệu điện tử;

b) Tăng cường số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; cấp kết quả bản điện tử có giá trị pháp lý để tái sử dụng;

c) Bảo đảm thống nhất giữa quy trình nghiệp vụ và quy trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

3.2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì về kỹ thuật, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) và các cơ quan có liên quan rà soát, tham mưu khắc phục các tồn tại, hạn chế trong kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu; bảo đảm đồng bộ giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với hệ thống quản lý văn bản và điều hành; hạn chế tối đa thao tác trùng lặp, tổng hợp thủ công, bảo đảm phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành.

4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã

4.1. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh), Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu rà soát, bảo đảm các điều kiện cần thiết về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, chữ ký số, thiết bị số hóa, đường truyền, tài khoản hệ thống để phục vụ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

4.2. Tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, sử dụng kết quả điện tử, khai thác dữ liệu số thay cho giấy tờ trong thành phần hồ sơ.

4.3. Chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh, xử lý vi phạm

5.1. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm tra việc thực hiện Công văn này tại các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

5.2. Nội dung kiểm tra tập trung vào:

- a) Việc khai thác, tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính;
- b) Việc không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp lại thông tin, giấy tờ đã có;
- c) Việc công bố, công khai danh mục thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu điện tử;
- d) Việc số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử, tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến;
- đ) Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

5.3. Trong phạm vi thẩm quyền, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định, yêu cầu về tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

6. Tiếp nhận, xử lý dứt điểm phản ánh, kiến nghị

6.1. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tiếp tục tiếp nhận, xem xét, xử lý kịp thời, đúng thẩm quyền, dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính và việc tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

6.2. Đối với các phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc không chấp nhận tái sử dụng dữ liệu, yêu cầu nộp lại giấy tờ đã có hoặc khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, phải ưu tiên kiểm tra, xác minh, xử lý ngay; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

6.3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả xử lý; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo yêu cầu.

Kèm theo Công văn này là hệ thống phụ lục phục vụ việc hướng dẫn thực hiện, rà soát, tổng hợp, đề xuất công bố, công khai thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã; bảo đảm phù hợp yêu cầu chủ động khai thác, tái sử dụng dữ liệu, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, giấy tờ đã tích hợp trên VNeID; đồng thời phục vụ theo dõi, kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo và xử lý phản ánh, kiến nghị trong quá trình thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tư pháp (b/c);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, Phòng, ban, Trung tâm;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, nhtuy, “HT”.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong